

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: **1040** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **27** tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế xét nâng bậc lương trước thời hạn
đối với cán bộ, công chức cơ quan Bộ**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức cơ quan Bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 2432/QĐ-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng các Vụ chức năng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Đảng ủy CQ Bộ (để phối hợp);
- Công đoàn CQ Bộ (để phối hợp);
- Lưu VT, VP, TCCB.



QUY CHẾ

Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức cơ quan Bộ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1040 /QĐ-BCT,
ngày 27 tháng 2 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức (kể cả công chức dự bị), nhân viên hợp đồng lao động không xác định thời hạn (gọi chung là cán bộ, công chức và viết tắt là CBCC) đang làm việc tại các đơn vị trong cơ quan Bộ Công Thương và hưởng lương do quỹ tiền lương của cơ quan Bộ chi trả.

Chương II

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCC lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

1. CBCC lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (bằng văn bản), nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và còn thiếu từ 01 tháng đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên, thì được xem xét nâng một bậc lương trước thời hạn so với thời gian quy định tương ứng với các mức khen thưởng như sau:

a) Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với CBCC đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Được Nhà nước phong tặng danh hiệu vinh dự Anh hùng lao động và các danh hiệu vinh dự nhà nước khác;
- Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- Được tặng thưởng huân chương các loại;
- Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

b) Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với CBCC đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
- Được tặng Bằng khen Bộ trưởng;
- 02 năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;

2. Tỷ lệ CBCC được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm, không quá 5% tổng số CBCC thuộc biên chế trả lương của cơ quan.

3. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCC, được căn cứ vào thành tích xuất sắc cao nhất, mà của CBCC đã đạt được trong suốt thời gian giữ bậc lương. Chỉ thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn một lần trong thời gian giữ một bậc lương.

Thời điểm hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn, kể từ ngày CBCC có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên.

4. Đơn vị có CBCC trong diện được đề nghị Hội đồng lương cơ quan xem xét nâng bậc lương trước thời hạn, phải trình Hội đồng lương cơ quan bản sao quyết định công nhận thành tích thi đua của cá nhân, để làm căn cứ xem xét.

Điều 3. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCC có quyết định nghỉ hưu.

1. CBCC chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật (một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc bị bãi nhiệm) và tại thời điểm có thông báo nghỉ hưu đã đủ từ 24 tháng trở lên giữ bậc lương đối với CBCC quy định 36 tháng và đã đủ từ 12 tháng trở lên đối với CBCC quy định 24 tháng thì được nâng một bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu, số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn tối đa không quá 12 tháng.

2. CBCC được nâng bậc lương trước thời hạn do có quyết định nghỉ hưu không tính trong tỷ lệ quy định 5% tổng số CBCC thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị được nâng bậc lương sớm do lập thành tích xuất sắc.

3. Trường hợp CBCC vừa thuộc đối tượng nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại Điều 2 và vừa thuộc đối tượng nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 3, thì chỉ được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất cho người lao động được quy định tại Điều 2 và khoản 1 Điều 3 này.

Điều 4. Thứ tự ưu tiên khi xem xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCC lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

1. Chưa được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn lần nào do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

2. Có mức khen thưởng cao hơn;
3. Có thâm niên công tác cao hơn (đối với cán bộ, công chức nữ được tính thấp hơn 5 năm thâm niên khi so sánh với nam giới);
4. Công chức là thương binh, thân nhân gia đình liệt sỹ.
5. Là cán bộ, công chức nữ.
6. Được tặng Bằng khen trong hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 5. Thực hiện quy chế

1. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm theo dõi thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ để trình Bộ quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Quy chế/.



Bùi Xuân Khu